

Số: /KH-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp
trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 263/KH-UBND, ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh năm 2023; Văn bản số 157/TTr-NV3, ngày 07/3/2023 của Thanh tra tỉnh về việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (*BQLKKT tỉnh*) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng (*PCTN*);

- Nâng cao trách nhiệm đơn vị trong việc triển khai công tác PCTN, TC, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và các chỉ đạo liên quan; thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý tham nhũng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức, lao động cơ quan về công tác PCTN; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, các đơn vị trực thuộc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện pháp luật PCTN thuộc phạm vi quản lý.

- Ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ công chức, viên chức có năng lực, kỷ cương, liêm chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC vào các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Người đứng đầu cơ quan, các đơn vị trực thuộc phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; phải chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Tăng cường thực hiện các biện pháp

PCTN, các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác PCTN; chỉ đạo xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phát sinh phức tạp, dư luận quan tâm theo đúng quy định của pháp luật.

- Công chức, viên chức phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (*khóa XII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho công chức, viên chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC

- Tham mưu, đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về kinh tế, xã hội và PCTN, TC; thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật theo các kế hoạch, văn bản triển khai của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, nghiêm túc báo cáo kết quả thực hiện.

- Nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính khi có yêu cầu, đề nghị của các cơ quan liên quan.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận, Chương trình, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác PCTN⁽¹⁾; Luật PCTN năm 2018 và các văn bản pháp luật về PCTN; Công ước

¹ Nghị quyết Trung ương 3 (*khóa X*) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (*khóa X*) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 2680/KH-UBND ngày 31/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 91-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*”;...

của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; kinh nghiệm quốc tế về PCTN; tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC; kết quả tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC giai đoạn 2012-2022 và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới; quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trong PCTN, TC; mô hình, kinh nghiệm, gương tiêu biểu về PCTN, TC; các sự kiện, vấn đề chính trị - pháp lý - kinh tế - văn hóa - xã hội có chủ đề, nội dung về PCTN, TC.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC.

- Duy trì thường xuyên chuyên trang, chuyên mục trên Trang TTĐT cơ quan về chủ đề PCTN, TC.

4. Thực hiện giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

4.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: Tổ chức thực hiện công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng theo quy định những thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị² (trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước), đồng thời chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm việc công khai minh bạch theo quy định của pháp luật về công khai minh bạch.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công phù hợp với quy định hiện hành, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ; xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra trong nội bộ đơn vị về thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp³

- Rà soát, xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp tại cơ quan để làm cơ sở thực hiện, đồng thời thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành

² Trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như: tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quy hoạch xây dựng; quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; bán đấu giá tài sản nhà nước...

³ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1113/UBND-TH ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 26/02/2018 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 21/2018/QĐ/UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1526/KH-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh.

công vụ của công chức, viên chức.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về tặng quà và nhận quà tặng; đảm bảo không có trường hợp công chức, viên chức vi phạm.

- Trên cơ sở các quy định pháp luật về PCTN và hướng dẫn cụ thể của Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến từng lĩnh vực, triển khai các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

4.4. Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức: Xây dựng, ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo thẩm quyền, lập danh sách công chức, viên chức phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định và triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

4.5. Công tác cải CCHC và ứng dụng KHCN trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch, công văn chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phải được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn; không tự ý yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hạn; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính...

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số, tiếp tục triển khai ứng dụng các phần mềm dùng chung. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử cơ quan; Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; tăng cường số lượng dịch vụ được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4, nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

4.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập: Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập; đồng thời thực hiện việc xác minh tài sản thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN.

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

5.1. Công tác tự kiểm tra nội bộ: Tăng cường triển khai thực hiện việc tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan và các đơn vị trực thuộc; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức thuộc quyền quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

5.2. Công tác thanh tra, kiểm tra gắn với đấu tranh PCTN: Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo đúng chương trình/kế hoạch năm 2023 đã được phê duyệt, tập trung vào việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật, các quy định về PCTN; tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý được đôn đốc thực hiện nghiêm túc.

5.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; phối hợp giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng, có các biện pháp hữu hiệu để, khuyến khích, bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

5.4. Phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng: Tiếp tục thực hiện công khai số điện thoại, hộp thư điện tử đường dây nóng của cơ quan trên trang thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông; tăng cường quản lý hoạt động, phát huy hiệu quả của đường dây nóng tại các cơ quan, đơn vị; tiếp nhận và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực qua đường giây nóng theo quy định.

6. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể cơ quan trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC

Phát huy vai trò của của các tổ chức đoàn thể cơ quan trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN; vận động mọi thành viên tham gia giám sát công tác PCTN, ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện, khuyến khích công chức, viên chức, người lao động phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Phòng, đơn vị trực thuộc: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện tốt các nội dung kế hoạch.

2. Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Theo dõi, đôn đốc các Phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện; đồng thời tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- BBT Trang TTĐT cơ quan (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Mạnh Hải

